

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HÀ NỘI**

**KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2021 – 2022**

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi gồm 1 trang)

Môn thi: **TOÁN**

Ngày thi: 13/6/2021

Thời gian làm bài: 90 phút

Bài I (2,0 điểm)

Cho hai biểu thức $A = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+3}$ và $B = \frac{2\sqrt{x}}{\sqrt{x}-3} - \frac{3x+9}{x-9}$ với $x \geq 0, x \neq 9$.

1) Tính giá trị của biểu thức A khi $x = 16$.

2) Chứng minh $A + B = \frac{3}{\sqrt{x}+3}$.

Bài II (2,5 điểm)

1) Giải bài toán sau bằng cách lập phương trình hoặc hệ phương trình:

Một tổ sản xuất phải làm xong 4800 bộ đồ bảo hộ y tế trong một số ngày quy định. Thực tế, mỗi ngày tổ đó đã làm được nhiều hơn 100 bộ đồ bảo hộ y tế so với số bộ đồ bảo hộ y tế phải làm trong một ngày theo kế hoạch. Vì thế 8 ngày trước khi hết thời hạn, tổ sản xuất đã làm xong 4800 bộ đồ bảo hộ y tế đó. Hỏi theo kế hoạch, mỗi ngày tổ sản xuất phải làm bao nhiêu bộ đồ bảo hộ y tế? (Giả định rằng số bộ đồ bảo hộ y tế mà tổ đó làm xong trong mỗi ngày là bằng nhau.)

2) Một thùng nước có dạng hình trụ với chiều cao $1,6m$ và bán kính đáy $0,5m$. Người ta sơn toàn bộ phía ngoài mặt xung quanh của thùng nước này (trừ hai mặt đáy). Tính diện tích bề mặt được sơn của thùng nước (lấy $\pi \approx 3,14$).

Bài III (2,0 điểm)

1) Giải hệ phương trình
$$\begin{cases} \frac{3}{x+1} - 2y = -1 \\ \frac{5}{x+1} + 3y = 11 \end{cases}$$

2) Trong mặt phẳng tọa độ Oxy , cho parabol $(P): y = x^2$ và đường thẳng $(d): y = 2x + m - 2$.

Tìm tất cả giá trị của m để (d) cắt (P) tại hai điểm phân biệt có hoành độ x_1, x_2 sao cho $|x_1 - x_2| = 2$.

Bài IV (3,0 điểm)

Cho tam giác ABC vuông tại A . Vẽ đường tròn tâm C , bán kính CA . Từ điểm B kẻ tiếp tuyến BM với đường tròn $(C; CA)$ (M là tiếp điểm, M và A nằm khác phía đối với đường thẳng BC).

1) Chứng minh bốn điểm A, C, M và B cùng thuộc một đường tròn.

2) Lấy điểm N thuộc đoạn thẳng AB (N khác A, N khác B). Lấy điểm P thuộc tia đối của tia MB sao cho $MP = AN$. Chứng minh tam giác CPN là tam giác cân và đường thẳng AM đi qua trung điểm của đoạn thẳng NP .

Bài V (0,5 điểm)

Với các số thực a và b thỏa mãn $a^2 + b^2 = 2$, tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = 3(a + b) + ab$.

..... Hết

Bài 1 (2.0 điểm). Cho hai biểu thức $A = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+3}$ và $B = \frac{2\sqrt{x}}{\sqrt{x}-3} - \frac{3x+9}{x-9}$ với $x \geq 0$ và $x \neq 9$.

a) Tính giá trị của biểu thức A khi $x = 16$.

b) Chứng minh rằng $A + B = \frac{3}{\sqrt{x}+3}$.

Lời giải. a) Rõ ràng $x = 16$ thỏa mãn điều kiện đề bài. Do đó, với $x = 16$, ta có

$$A = \frac{\sqrt{16}}{\sqrt{16}+3} = \frac{4}{7}.$$

b) Với $x \geq 0$ và $x \neq 9$, ta có

$$\begin{aligned} B &= \frac{2\sqrt{x}}{\sqrt{x}-3} - \frac{3x+9}{(\sqrt{x}+3)(\sqrt{x}-3)} = \frac{2\sqrt{x}(\sqrt{x}+3) - 3x-9}{(\sqrt{x}+3)(\sqrt{x}-3)} \\ &= \frac{-x+6\sqrt{x}-9}{(\sqrt{x}+3)(\sqrt{x}-3)} = \frac{-(\sqrt{x}-3)^2}{(\sqrt{x}+3)(\sqrt{x}-3)} = \frac{3-\sqrt{x}}{\sqrt{x}+3}. \end{aligned}$$

Từ đó suy ra

$$A + B = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+3} + \frac{3-\sqrt{x}}{\sqrt{x}+3} = \frac{3}{\sqrt{x}+3}.$$

□

Bài 2 (2.5 điểm).

a) Một tổ sản xuất phải làm xong 4800 bộ đồ bảo hộ y tế trong một số ngày quy định. Thực tế, một ngày tổ đó đã làm được nhiều hơn 100 bộ đồ bảo hộ y tế so với số bộ đồ bảo hộ y tế phải làm trong một ngày theo kế hoạch. Vì thế, 8 ngày trước khi hết thời hạn, tổ đã làm xong 4800 bộ đồ bảo hộ y tế. Hỏi theo kế hoạch, mỗi ngày tổ sản xuất phải làm bao nhiêu bộ đồ bảo hộ y tế? (Giả định rằng số bộ đồ bảo hộ y tế mà tổ đó làm xong trong mỗi ngày là bằng nhau.)

b) Một thùng nước có dạng hình trụ với chiều cao 1,6 m và bán kính đáy 0,5 m. Người ta sơn toàn bộ phía ngoài mặt xung quanh của thùng nước (trừ hai mặt đáy). Tính diện tích bề mặt được sơn của thùng nước (lấy $\pi = 3,14$).

Lời giải. a) Gọi x là số bộ đồ bảo hộ y tế mà mỗi ngày tổ sản xuất phải làm theo kế hoạch ($x \in \mathbb{N}^*$). Khi đó, theo kế hoạch, thời gian để tổ sản xuất làm xong 4800 bộ đồ bảo hộ y tế là $\frac{4800}{x}$ (ngày). Thực tế, mỗi ngày tổ sản xuất làm được nhiều hơn 100 bộ đồ bảo hộ y tế so với kế hoạch nên mỗi ngày tổ sản xuất làm được $x + 100$ bộ đồ bảo hộ. Và như thế, thời gian thực tế để tổ sản xuất làm được 4800 bộ đồ bảo hộ y tế là $\frac{4800}{x+100}$ (ngày).

Vì tổ sản xuất làm xong 4800 bộ đồ bảo hộ y tế trước sớm hơn so với kế hoạch 8 ngày nên ta có

$$\frac{4800}{x} - \frac{4800}{x+100} = 8 \Leftrightarrow x^2 + 100x - 60000 = 0 \Leftrightarrow (x+300)(x-200) = 0.$$

Vì x là số nguyên dương nên ta có $x = 200$. Vậy, theo kế hoạch, tổ sản xuất cần làm được 200 bộ đồ bảo hộ y tế mỗi ngày.

b) Ta có công thức diện tích xung quanh của hình trụ: $S_{xq} = 2\pi Rh$, trong đó R là bán kính đáy và h là chiều cao của hình trụ. Trong bài này, thùng nước có dạng hình trụ với $R = 0,5$ (m) và $h = 1,6$ (m). Do đó, diện tích xung quanh của thùng nước là

$$S_{xq} = 2 \cdot 3,14 \cdot 0,5 \cdot 1,6 = 5,024 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Vậy, diện tích bề mặt được sơn của thùng nước là $5,024 \text{ m}^2$. □

Bài 3 (2.0 điểm).

a) Giải hệ phương trình

$$\begin{cases} \frac{3}{x+1} - 2y = -1, \\ \frac{5}{x+1} + 3y = 11. \end{cases}$$

b) Trong mặt phẳng tọa độ Oxy , cho parabol $(P): y=x^2$ và đường thẳng $(d): y=2x+m-2$. Tìm tất cả các giá trị của số thực m để đường thẳng (d) cắt parabol (P) tại hai điểm phân biệt có hoành độ x_1, x_2 sao cho $|x_1 - x_2| = 2$.

Lời giải. **a)** Điều kiện: $x \neq -1$. Từ hệ phương trình, ta có

$$3\left(\frac{3}{x+1} - 2y\right) + 2\left(\frac{5}{x+1} + 3y\right) = 19,$$

hay

$$\frac{19}{x+1} = 19.$$

Từ đây, ta có $x = 0$ (thỏa mãn). Thay vào phương trình thứ nhất của hệ, ta được $y = 2$. Vậy hệ phương trình đã cho có nghiệm duy nhất $(x, y) = (0, 2)$.

b) Xét phương trình hoành độ giao điểm của (P) và (d) :

$$x^2 = 2x + m - 2 \Leftrightarrow x^2 - 2x - m + 2 = 0. \quad (1)$$

Để (P) cắt (d) tại hai điểm phân biệt có hoành độ x_1, x_2 thì phương trình (1) phải có hai nghiệm phân biệt x_1, x_2 , tức $\Delta' > 0$. Điều này tương đương với $1 - (-m + 2) > 0$, hay $m > 1$.

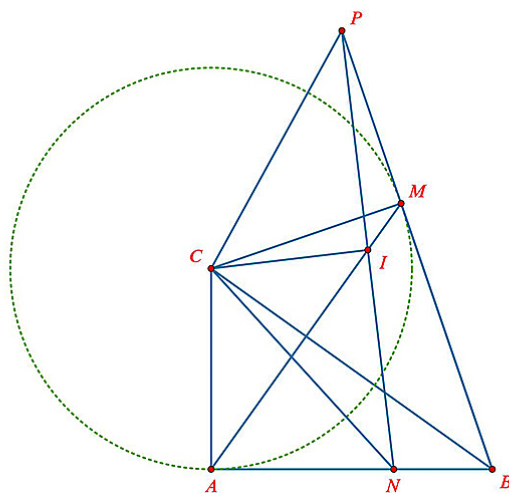
Lúc này, theo định lý Vieta, ta có $x_1 + x_2 = 2$ và $x_1 x_2 = -m + 2$. Do đó

$$(x_1 - x_2)^2 = (x_1 + x_2)^2 - 4x_1 x_2 = 4 - 4(-m + 2) = 4(m - 1).$$

Suy ra, để $|x_1 - x_2| = 2$ thì ta phải có $4(m - 1) = 4$, tức $m = 2$ (thỏa mãn $m > 1$). Vậy, có duy nhất một giá trị m thỏa mãn yêu cầu đề bài là $m = 2$. □

Bài 4 (3.0 điểm). Cho tam giác ABC vuông tại A . Vẽ đường tròn tâm C , bán kính CA . Từ điểm K , kẻ tiếp tuyến BM với đường tròn (C, CA) (M là tiếp điểm, M và A nằm khác phía đối với đường thẳng BC).

- Chứng minh rằng bốn điểm A, C, M và B cùng thuộc một đường tròn.
- Lấy điểm N thuộc đoạn thẳng AB (N khác A và B). Lấy điểm P thuộc tia đối của tia MB sao cho $MP = AN$. Chứng minh rằng tam giác CPN là tam giác cân và đường thẳng AM đi qua trung điểm của đoạn thẳng NP .



Lời giải. a) Vì $\angle BAC = 90^\circ$ nên điểm A thuộc đường tròn đường kính BC . Lại có $\angle BMC = 90^\circ$ (do BM là tiếp tuyến của đường tròn (C)) nên M thuộc đường tròn đường kính BC . Từ đây, ta suy ra bốn điểm A, C, M, B cùng thuộc đường tròn đường kính BC .

b) Do $\angle BAC = 90^\circ$ và $N \in AB$ nên $\angle NAC = 90^\circ$. Tương tự, ta có $\angle BMC = 90^\circ$ và $\angle BMC + \angle CMP = 90^\circ$ nên $\angle CMP = 90^\circ$.

Xét hai tam giác NAC và PMC , ta có $\angle NAC = \angle PMC = 90^\circ$, $MC = AC$ (đều là bán kính của đường tròn (C)) và $AN = MP$ (giả thiết) nên hai tam giác này bằng nhau (c-g-c). Từ đó $CN = CP$ (hai cạnh tương ứng). Kết quả này chứng tỏ tam giác CPN cân tại đỉnh C .

Bây giờ, gọi I là trung điểm của đoạn NP . Khi đó, ta có $\angle CIP = \angle CIN = 90^\circ$ (tính chất tam giác cân). Vì $\angle CIP = \angle CMP = 90^\circ$ nên bốn điểm C, I, M, P cùng thuộc đường tròn đường kính CP . Từ đó $\angle MIP = \angle MCP$. (1)

Hoàn toàn tương tự, ta có bốn điểm N, A, C, I cùng thuộc một đường tròn nên

$$\angle NCA = \angle NIA. \quad (2)$$

Mặt khác, do hai tam giác PMC và NAC bằng nhau (chứng minh trên) nên

$$\angle MCP = \angle NCA. \quad (3)$$

Từ (1), (2) và (3), ta có $\angle MIP = \angle NIA$. Suy ra

$$\angle MIP + \angle PIA = \angle NIA + \angle PIA = 180^\circ.$$

Vậy ba điểm M, I, A thẳng hàng, tức đường thẳng MA đi qua trung điểm của đoạn thẳng NP . Ta có điều phải chứng minh. \square

Bài 5 (0.5 điểm). Xét các số thực a, b thay đổi thỏa mãn điều kiện $a^2 + b^2 = 2$. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $P = 3(a + b) + ab$.

Lời giải. Từ giả thiết, ta có $ab = \frac{(a+b)^2 - a^2 - b^2}{2} = \frac{(a+b)^2 - 2}{2}$. Do đó

$$P = 3(a + b) + \frac{(a + b)^2 - 2}{2} = \frac{(a + b)^2 + 6(a + b) - 2}{2} = \frac{(a + b + 3)^2 - 11}{2}.$$

Mặt khác, ta lại có $(a + b)^2 \leq (a + b)^2 + (a - b)^2 = 2(a^2 + b^2) = 4$, suy ra $-2 \leq a + b \leq 2$. Từ đó, ta có $1 \leq a + b + 3 \leq 5$. Như vậy, ta có

$$P \geq \frac{1^2 - 11}{2} = -5.$$

Dấu đẳng thức xảy ra khi $a = b = -1$. Vậy min $P = -5$. \square